

Quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường tiểu học huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận

Đặng Thị Hòa*

*GV. Trường Tiểu học Đồng Me, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận

Received: 4/12/2023; Accepted: 12/12/2023; Published: 18/12/2023

Abstract: Based on the presentation of concepts and classification of diagrams, the article proposes recommendations to improve the effectiveness of management of teacher training activities according to professional standards at primary schools in Tanh Linh district, Binh Thuan Province, to meet current educational innovation requirements.

Keywords: Fostering teachers, professional standards, primary schools.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục tiểu học (GDTH) được xác định là cấp học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân, giúp học sinh (HS) hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Chuẩn giáo viên (GV) là “thước đo” năng lực nghề nghiệp của GV. Mỗi GV phải có những năng lực cơ bản theo chuẩn. Cho nên, việc nghiên cứu thực trạng làm cơ sở để đề xuất các khuyến nghị nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên (GV) theo chuẩn nghề nghiệp (CNN) ở các trường tiểu học (TTH) huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Quản lý nhà trường

Quản lý giáo dục là quá trình tổ chức những tác động giáo dục của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý nhằm đạt được mục tiêu quản lý, đồng thời thoả mãn các điều kiện: có thông tin hai chiều, chủ thể quản lý và đối tượng quản lý có khả năng thích nghi.

Quản lý nhà trường là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý, làm cho nhà trường vận hành theo đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng, thực hiện mục tiêu kế hoạch của nhà trường, góp phần thực hiện mục tiêu chung của giáo dục.

2.1.2. Giáo viên tiểu học và CNN GVTH

GVTH làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục HS

trong TTH và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình GDTH.

CNN GV cơ sở giáo dục phổ thông là hệ thống phẩm chất, năng lực mà GV cần đạt được để thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục HS trong các cơ sở giáo dục phổ thông [1]. CNN của GV được đánh giá bằng các tiêu chuẩn và tiêu chí.

Như vậy, CNN GVTH là hệ thống phẩm chất, năng lực mà GVTH cần đạt được để thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục HS trong các cơ sở GDTH. Theo quy định của Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT CNN GV cơ sở giáo dục phổ thông, CNN của GVTH gồm 5 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí cụ thể. Mỗi tiêu chí được đánh giá ở 3 mức độ: đạt, khá, tốt.

2.1.3. Quản lý công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN

Bồi dưỡng GVTH theo CNN chính là quá trình cập nhật, bổ sung thường xuyên, liên tục những phẩm chất, kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu CNN nhằm nâng cao khả năng làm việc của GV, đồng thời tạo dựng môi trường và cơ hội để GV tiếp tục phát triển khả năng nghề nghiệp trong tương lai.

Quản lý công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN là sự tác động có mục đích, có chủ định của chủ thể quản lý đến công tác bồi dưỡng GVTH theo quy định CNN nhằm thực hiện mục tiêu đề ra, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ GVTH.

Quá trình quản lý công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN gồm: Lập kế hoạch; Tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng GVTH theo CNN; Chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng GVTH theo CNN và đánh giá kết quả thực hiện.

a. *Lập kế hoạch:* Xây dựng kế hoạch là quá trình thiết lập các mục tiêu và những phương thức hành động thích hợp để đạt mục tiêu. Như vậy, có thể hiểu

xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV TH theo CNN là quá trình dự đoán, chuẩn bị, phân tích, đánh giá chất lượng GV từ đó xác định mục tiêu, phương án, cách thức, điều kiện và chương trình hành động đảm bảo công tác bồi dưỡng GV diễn ra thuận lợi và đạt kết quả mong đợi.

b. Tổ chức thực hiện: Tổ chức thực hiện là quá trình xây dựng những hình thái cơ cấu nhất định (thiết kế bộ máy, sắp xếp, bố trí, sử dụng các nguồn lực) để đạt mục tiêu và đảm bảo nguồn nhân lực theo cơ cấu. Trên cơ sở kế hoạch bồi dưỡng GVTH theo CNN đã xây dựng, cán bộ quản lý (CBQL) thực hiện chức năng tổ chức nhằm đảm bảo sẵn sàng các điều kiện về con người và nguồn lực khác để triển khai thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra.

c. Chỉ đạo, lãnh đạo công tác thực hiện: Chỉ đạo, lãnh đạo là quá trình chỉ đạo và thúc đẩy các thành viên làm việc một cách tốt nhất vì lợi ích của tổ chức. Thực hiện chức năng này là phát huy và tối đa hóa năng lực của các cá nhân, bộ phận tham gia tích cực vào quá trình bồi dưỡng nhằm đạt được mục tiêu bồi dưỡng GVTH theo CNN đã xác định.

d. Kiểm tra, đánh giá: Mục đích thực hiện chức năng kiểm tra đánh giá là kịp thời nắm bắt thông tin, kết quả quá trình bồi dưỡng và phát hiện những vấn đề nảy sinh trong công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN, qua đó đảm bảo công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN diễn ra đúng hướng, đạt mục tiêu đề ra.

2.2. Đánh giá chung về thực trạng công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên (ĐNGV) theo CNN ở các TTH huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận

Tánh Linh là huyện miền núi nằm phía Tây Nam tỉnh Bình Thuận. Theo Báo cáo tổng kết năm học 2021 - 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, toàn huyện có 29 TTH và 02 trường có 2 cấp học (TH-THCS Tà Pú và TH-THCS La Ngâu) với 413 lớp/10188 HS, bình quân có 24,66 HS/lớp; có 853 GV (biên chế viên chức 795 người, hợp đồng theo Nghị định 68: 58 người).

Về chất lượng giáo dục: Trong năm học 2021-2022, cấp tiểu học có 4289/10188 đạt mức HS hoàn thành tốt (tỷ lệ: 42,1%); 5627/10188 HS đạt mức hoàn thành (tỷ lệ: 55,23%); 272/10188 HS chưa hoàn thành (tỷ lệ: 2,67 %).

Trên cơ sở kết quả khảo sát bằng các phiếu lấy ý kiến 170 CBQL, GV của 29 trường trên địa bàn huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, chúng tôi rút ra những ưu điểm, hạn chế về thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng GV theo CNN như sau:

2.2.1. Ưu điểm

- Nhìn chung, CBQL và GVTH nhận thức sâu sắc, khách quan về sự cần thiết và lợi ích của hoạt động bồi dưỡng, cũng như quản lý công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN.

- Trong triển khai thực hiện ưu tiên các nội dung bồi dưỡng liên quan đến Chương trình GDPT 2018; thực hành phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, sử dụng phương tiện dạy học hiện đại, đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS...

- CBQL đã tạo điều kiện hỗ trợ về tài chính, vật chất, thời gian cho GV tích cực tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng,...

2.2.2. Hạn chế

- Các trường chủ yếu dựa trên hướng dẫn của các thông tư về bồi dưỡng thường xuyên mà Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai hoạt động bồi dưỡng, chứ chưa chú trọng cụ thể hóa để phù hợp với điều kiện của từng trường. Do đó, việc mô tả các mục tiêu đầu ra chưa được CBQL quan tâm và điều chỉnh kịp thời cho lần bồi dưỡng tiếp theo.

- Các lớp bồi dưỡng vẫn nặng về thuyết trình, chưa tổ chức cho GV thực hành và chưa phối hợp các phương pháp trong quá trình bồi dưỡng.

- Một bộ phận GV chưa thiết tha và quan tâm đúng mức đối với các nội dung bồi dưỡng GVTH về xây dựng môi trường giáo dục, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Hiệu quả bồi dưỡng tiêu chuẩn sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục chưa thực chất, hiệu quả mang lại không cao.

- Việc phát huy vai trò tích cực, chủ động của từng bộ phận trong đánh giá GVTH theo CNN và bồi dưỡng nâng cao ý thức tự giác đánh giá của GV theo CNN cũng chưa được CBQL quan tâm đúng mức. Nhiều GV chưa thực sự có nhận thức đầy đủ về tự đánh giá, chưa có ý thức sưu tầm, tích lũy những minh chứng một cách khoa học, khách quan phục vụ đánh giá; có một số bộ phận, nhất là tổ trưởng chuyên môn chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm trong đánh giá GV theo CNN.

2.2.3. Nguyên nhân hạn chế

- Một bộ phận GV thiếu quan tâm đến hoạt động bồi dưỡng, khó khăn khi xác định nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của bản thân và đáp ứng đòi hỏi của công việc; chưa chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, ngại tham gia bồi dưỡng nên mang tâm lý ỷ lại, phó mặc cho nhà trường.

- Một số CBQL chưa thực hiện đầy đủ các chức

năng quản lý, từ việc xây dựng kế hoạch đến tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bồi dưỡng GV; chưa thể hiện vai trò và quan tâm đúng mức đến công tác bồi dưỡng GV hoặc khoán trắng cho cấp dưới, do vậy hiệu quả quản lý chưa cao và mang tính hình thức.

- Nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, chính sách, chế độ đãi ngộ, kinh phí đối với các hoạt động bồi dưỡng cho GVTH theo CNN còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được với yêu cầu thực tế của việc đổi mới giáo dục.

2.3. Một số khuyến nghị nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng ĐNGV theo CNN ở các TTH huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận

2.3.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tánh Linh

- Tổ chức tốt công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ CBQL về vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo CNN vào thực tế quản lý hoạt động bồi dưỡng cho GVTH.

- Xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp, thúc đẩy phát triển đội ngũ GVTH theo CNN.

- Tạo điều kiện về phương tiện, thiết bị, thời gian, kinh phí để báo cáo viên có thể sử dụng và phối hợp tốt các phương pháp; theo dõi và kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng theo chương trình quy định của GV.

2.3.2. Đối với CBQL

- Tổ chức hoạt động thu thập thông tin, đánh giá thực trạng nhu cầu, nguyện vọng GVTH tham gia bồi dưỡng, đánh giá xác định nhu cầu, điều kiện của nhà trường, cân đối nguồn lực tài chính đáp ứng yêu cầu tổ chức bồi dưỡng cho GVTH theo CNN.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho GV theo CNN. Các kế hoạch cần cụ thể, gần với thực tế, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu của phát triển ĐNGV theo CNN theo quy định của Bộ.

- Để đạt được mục tiêu bồi dưỡng GV, các TTH cần đổi mới phương pháp, hình thức bồi dưỡng. Phương pháp bồi dưỡng phải đa dạng: thuyết trình, minh họa, thảo luận nhóm, thí nghiệm, các hoạt động thực hành,... và chú trọng đến người học là người lớn có những đặc điểm học tập khác với HS. Sử dụng các hình thức bồi dưỡng sau: Bồi dưỡng tập trung, bồi dưỡng tại chỗ, bồi dưỡng thông qua nghiên cứu bài học, bồi dưỡng dưỡng trực tuyến kết hợp với bồi dưỡng trực tiếp, tự bồi dưỡng:

- Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng GV theo CNN, kết hợp đánh giá quá trình với đánh giá kết quả. Để đánh giá kết quả bồi dưỡng một cách chính xác, khách quan, nhà trường cần xây dựng bộ công cụ đánh giá kết quả dưới nhiều hình thức. Bên cạnh đánh giá của CBQL, nhà trường tăng cường

hình thức tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau về hiệu quả hoạt động bồi dưỡng ĐNGV theo CNN.

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề để các TTH trên địa bàn huyện Tánh Linh có điều kiện chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng GV theo CNN.

2.3.3. Đối với GV

- Mỗi GV cần nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng trong giai đoạn đổi mới giáo dục, để từ đó mỗi cá nhân phải nỗ lực học tập, tự học để nâng cao năng lực, phẩm chất của mình.

- Khi được lấy ý kiến phản hồi về hoạt động bồi dưỡng, GV cần cung cấp chính xác những mặt mạnh, mặt yếu của mình, làm cơ sở để CBQL đưa ra các quyết định điều chỉnh, cải tiến cho tổ chức các khóa bồi dưỡng tiếp theo, đảm bảo sự phù hợp, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác bồi dưỡng.

- Tăng cường hoạt động tự bồi dưỡng thông qua các tài liệu, sách báo với sự hỗ trợ, hướng dẫn của CBQL nhà trường và ĐNGV cốt cán. Bằng cách tự học, tự nghiên cứu GV mới hoàn thiện được năng lực và phẩm chất của mình. Vì vậy, CBQL cần xây dựng mỗi nhà trường, tổ chuyên môn, GV trở thành tấm gương về học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập.

3. Kết luận

Hoạt động bồi dưỡng ĐNGV theo CNN ở các TTH huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận cơ bản đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhưng vẫn còn có những bất cập, hạn chế. Trước tình hình trên, việc đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng ĐNGV theo CNN ở các TTH trên địa bàn huyện là bức thiết, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 20/2018/TTBGDDĐT ngày 22/8/2018 về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*, Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Cẩm Đan (2019), *Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng ĐNGV theo CNN GV mầm non ở các trường mầm non tư thục quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 4/2019, tr 2-6.

3. Vũ Thị Kim Huệ (2020), *Thực trạng và một số giải pháp phát triển ĐNGV theo CNN ở các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt kì 1, tháng 5/2020, tr 244-249.